



Tp.HCM, ngày 29 tháng 03 năm 2012

## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp năm 2005;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần sợi Thép Kỹ (sau đây gọi tắt là CSF)
- Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Báo cáo thường niên về tổng kết hoạt động năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012 của Hội đồng Quản trị;
- Báo cáo tài chính năm 2011 do công ty lập và báo cáo kiểm toán do công ty TNHH Ersnt & Young Việt Nam thực hiện;

Ban Kiểm soát CSF nhiệm kỳ 1 (2008 – 2013) được Đại hội Cổ đông bầu ra ngày 24 tháng 5 năm 2008, gồm 03 thành viên;

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thường kỳ theo kế hoạch làm việc của BKS về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của CSF. Việc kiểm soát được Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc CSF tạo điều kiện thuận lợi, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ CSF.

Ban Kiểm soát báo cáo việc đánh giá tình hình hoạt động của CSF trong năm 2011 như sau:

### **I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011:**

Trong năm 2011, CSF đã triển khai các hoạt động theo định hướng phát triển trong chương trình hành động của CSF năm 2011 do Đại hội cổ đông đã thông qua tại cuộc họp thường niên 2011. Cụ thể như sau:

#### **1. Về kết quả hoạt động kinh doanh và việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011:**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 đã được thể hiện đầy đủ, rõ ràng, trung thực trong báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính (**hợp nhất**) năm 2011 của CSF đã được công ty Kiểm toán độc lập – Công ty TNHH Ersnt & Young Việt Nam thực hiện, cụ thể như sau:

• Thực hiện hoạt động kinh doanh trong năm so với kế hoạch năm 2011:

CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2011	THỰC HIỆN NĂM 2011	THỰC HIỆN SO KẾ HOẠCH	TỶ LỆ hoàn thành (%)
(1)	(2)	(3)	(4=3-2)	(5=3/2)
1. Doanh số (Kg)	17.097.486	16.893.187	-204.299	98,81
2. Doanh thu bán hàng	838.677.951.054	934.908.453.485	96.230.502.431	111,48
3. Lợi nhuận trước thuế	93.862.083.181	106.515.576.281	12.653.493.100	113,48
4. Thuế TNDN	14.079.312.477	24.023.871.926	9.944.559.449	170,63
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	79.782.770.704	82.491.704.355	2.708.933.651	103,40

• Thực hiện hoạt động kinh doanh trong năm so với cùng kỳ năm trước:

CHỈ TIÊU	NĂM TRƯỚC 2010	NĂM NAY 2011	NĂM NAY SO NĂM TRƯỚC	TỶ LỆ Tăng trưởng (%)
1. Doanh số (Kg)	11.708.881	16.893.187	5.184.306	44,28
2. Doanh thu bán hàng	505.959.194.077	934.908.453.485	428.949.259.408	84,78
3. Lợi nhuận trước thuế	83.124.310.542	106.515.576.281	23.391.265.739	28,14
4. Thuế TNDN	4.779.543.727	24.023.871.926	19.244.328.199	402,64
5. Lợi nhuận sau thuế TNDN	78.344.766.815	82.491.704.355	4.146.937.540	5,29

**Nhận xét:**

► **Doanh số:** Xét về chỉ tiêu doanh thu năm 2011 thực hiện cả năm so với kế hoạch, tỷ lệ hoàn thành đạt 98,81%, với chỉ tiêu trên cho thấy mặc dầu trong bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam trong năm 2011 tiếp tục gặp nhiều trở ngại như: thay đổi chính sách kinh tế vĩ mô, lãi suất, lạm phát, giá cả tăng, v.v... nhưng với sự cố gắng của lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ và nhân viên CSF đã thực hiện kết quả đáng khích lệ so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, khi đánh giá về sự phát triển của CSF thì doanh số thực hiện năm 2011 cao hơn năm 2010 là 5.184.306 Kg, với tỷ lệ tăng trưởng đạt 44,28%. Với tỷ lệ tăng trưởng gần 1,5 lần cho thấy đây là sự phát triển nhảy vọt về năng lực của CSF.

► **Doanh thu:** Về chỉ tiêu doanh thu của CSF đạt: 934.908.453.485 đồng so với kế hoạch, tỷ lệ hoàn thành đạt 111,48% qua đó cho thấy về doanh số thực hiện không đạt so với kế hoạch nhưng về chỉ tiêu doanh thu thực hiện vượt mức so với kế hoạch có nguyên nhân là: lãnh đạo CSF đã có chủ trương sản xuất mặt hàng có giá trị gia tăng cao. So sánh thực hiện năm 2011 với thực hiện năm 2010 tăng số tiền 428.949.259.408 đồng với tỷ lệ tăng trưởng là: 84,78%.

► **Lợi nhuận:** Khi so sánh việc thực hiện tổng lợi nhuận trước thuế năm 2011 là: 106.515.576.281 đồng với kế hoạch là: 93.862.083.181 đồng, nhiều hơn: 12.653.493.100 đồng, đạt tỷ lệ 113,48% trong khi chỉ tiêu doanh số không đạt. Vấn đề quan trọng ở đây có



nguyên nhân là lãnh đạo CSF đã tiếp tục thực hiện giải pháp là chuyển dịch cơ cấu sản phẩm có giá trị tăng cao và duy trì được chênh lệch giá bán so với nguyên liệu polyester chip tại mọi thời điểm như mục tiêu đề ra. Khi so sánh về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thực hiện là: 82.491.704.355 đồng đạt tỷ lệ 103,4% so với kế hoạch và tăng 5,29% so với cùng kỳ năm 2010.

## **2. Về công tác điều hành sản xuất - kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc CSF:**

Ban Tổng Giám đốc CSF đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách, quy định của Nhà nước trong điều hành sản xuất kinh doanh.

Ngay từ đầu năm 2011, Ban Tổng Giám đốc CSF đã có cuộc họp với chủ quản các bộ phận, xem xét để thông qua kế hoạch ngân sách năm 2011 cho từng bộ phận trong công ty và có cam kết không vượt ngân sách trong quá trình điều hành hoạt động với mục tiêu phải giảm đáng kể chi phí không cần thiết với tư duy chống lãng phí góp phần tăng lợi nhuận.

Ban Tổng Giám đốc CSF tập trung thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 theo các mục tiêu đã được thông qua, triển khai việc quản lý, áp dụng phương thức quản lý theo mục tiêu và áp dụng phương pháp quản lý hiện thị xuyên suốt trong công tác sản xuất, công tác kinh doanh, công tác kiểm soát chi phí, bên cạnh đó áp dụng hệ thống quản lý ISO 9001:2008, tổ chức đánh giá nội bộ định kỳ theo kế hoạch để xác định xem hệ thống quản lý chất lượng có phù hợp và có được áp dụng một cách có hiệu lực, được duy trì. Song song đó, trong năm 2011 có sự tư vấn của công ty 3RP Consulting về Change & Lead nhằm nâng cao kỹ năng lãnh đạo cho các cấp quản lý.

Trong mấy năm qua, CSF đã áp dụng tiêu chuẩn 5S vào tác nghiệp với mục tiêu để có được hiệu quả cao trong công việc và là cơ sở để cải tiến công việc được tối ưu, tuy nhiên mức độ hoàn thành chưa đạt theo mong muốn của lãnh đạo CSF. Do vậy, với quyết tâm cao của Tổng giám đốc nên trong năm 2011 CSF đã có mời thầy Kurahara (người Nhật). 4 lần đến CSF để tư vấn với nội dung là tái kiểm quá trình thực hiện 5S trong thời gian qua mà CSF đã thực hiện, từ đó nhằm nâng cao có hướng cải tiến (Kaizen). Toàn bộ đơn vị trong công ty đã điều chỉnh và cải tiến việc thực hiện 5S dưới sự tư vấn của thầy Kurahara, qua 4 lần tư vấn đến nay hiện trạng của CSF đã có chuyển biến thật sự khác hẳn so với trước đây, cụ thể là nơi làm việc của các bộ phận, xưởng sản xuất được ngăn nắp, sạch sẽ, đồng nhất trong bộ phận, tác nghiệp được thuận lợi, làm việc được hiệu quả hơn, để duy trì thường xuyên có checklist 5S đánh giá hàng tuần. Với mục tiêu của TGD thì việc quản lý của các chủ quản phải lấy tư tưởng 5S để có cải tiến trong thực thi công việc điều hành hoạt động. Trong thời gian tới, TGD sẽ tiếp tục mời thầy Nhật tư vấn về nội dung Kaizen (Cải tiến) để nâng cao sau khi việc tái kiểm 5S đã đi vào hoạt động phù hợp và ổn định, đây là bộ phận để tạo ra bước chuyển biến về chiều sâu trong quản lý, hiệu quả làm việc của tất cả thành viên trong CSF nhằm đáp ứng với sự phát triển mạnh mẽ và bền chắc của CSF trong thời gian tới.

### **3. Về các chế độ, chính sách cho người lao động trong CSF:**

Các chế độ, quyền lợi của người lao động trong CSF được thực hiện đúng Luật Lao động, hợp đồng lao động; việc chi trả lương hàng tháng được thực hiện đúng hạn; các chế độ thi đua khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi (nghỉ mát hàng năm) được thực hiện đầy đủ. Song song đó, CSF đã thực hiện đầy đủ việc trích lập các quỹ theo chế độ hiện hành và các quỹ trích lập hàng năm như quỹ khen thưởng và phúc lợi.

### **4. Về thực hiện các kế hoạch khác theo Nghị quyết của HĐQT&ĐHČĐ trong năm 2011:**

Ngoài việc thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2011, Ban Tổng Giám đốc đã cho triển khai thực hiện các kế hoạch khác theo Nghị quyết HĐQT&ĐHČĐ, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện giai đoạn 2 dự án “Nhà máy sản xuất sợi tơ tổng hợp POY, DTY, FDY” của Chi nhánh CSF trên cùng mặt bằng phần còn trống của giai đoạn 1, các vị trí đã được định vị khi triển khai giai đoạn 1, nhằm mở rộng sản xuất tăng công suất sản lượng của nhà máy, với công nghệ hiện đại tiên tiến, dây chuyền khép kín từ nguyên liệu đầu vào là polyester chip đến thành phẩm sợi DTY, FDY với tổng giá trị đầu tư là: 12,100.000USD. Được khởi công vào quý 3/2011, tiến hành lắp đặt máy móc thiết bị đến tháng 6/2012 và đến tháng 7/2012 nhà máy sẽ đi vào sản xuất và khai thác thương mại.

- Ngày 15/7/2011 CSF ký kết hợp đồng mua bản quyền sử dụng phần mềm cho hệ thống ERP SAP All in one và hợp đồng tư vấn triển khai dự án SAP ERP với công ty SAPRO - Đối tác được công ty SAP công nhận và ủy quyền. Mục tiêu của CSF khi quyết định triển khai ứng dụng ERP trong quản trị là: có hệ thống quản trị điều hành hữu hiệu chuẩn quốc tế, minh bạch và nâng cao tự duy trình độ nguồn lực hiện hữu đáp ứng yêu cầu mở rộng quy mô, sự phát triển nhanh, bền vững của CSF. Giai đoạn 1 của dự án này triển khai từ tháng 7/2011 đến tháng 01/2012 đi vào vận hành. Giai đoạn 2 sẽ triển khai sau khi vận hành ổn định, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn 1.

- Sửa đổi Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của CSF ngày 01/9/2011 theo Nghị quyết ĐHCĐ số 07-2011/NQĐHCĐ ngày 01/9/2011.

- Nhận giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0302018927 của CSF thay đổi lần thứ 8 ngày 19/10/2011 tăng vốn điều lệ là: 229.888.340.000 đồng, do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp HCM cấp.

- Nhận giấy chứng nhận đầu tư số: 45211000130 của chi nhánh CSF tại đường số 8 khu công nghiệp Trảng Bàng - tỉnh Tây Ninh, thay đổi lần thứ 4 ngày 15/4/2011 tăng vốn đầu tư là: 624.000.000.000 đồng do Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Tây Ninh cấp.

## **II. TÌNH HÌNH TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VÀ CÁC QUY ĐỊNH:**

- Hoạt động của CSF tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật có liên quan và các quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động đã được ĐHCĐ thông qua và ban hành;

- CSF đã tuân thủ đầy đủ Quy chế quản trị công ty và các Quy chế hoạt động đã được ban hành;

- CSF đã chấp hành đúng chế độ hạch toán kế toán theo các chuẩn mực kế toán và quy định pháp lý hiện hành;



o CSF cũng chấp hành đúng việc chế độ đăng ký và công bố thông tin của công ty đại chúng theo các quy định của pháp luật.

### III. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011:

Qua nghiên cứu Báo cáo tài chính năm 2011 do công ty Ersnt & Young (Việt Nam) kiểm toán và các hồ sơ có liên quan, Ban Kiểm soát có một số nhận xét tổng thể như sau:

o CSF đã thực hiện đầy đủ các chế độ kế toán, chính sách tài chính do Nhà nước ban hành (CSF đã lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán. Bên cạnh đó, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng)

- o Biểu mẫu báo cáo trình bày rõ ràng, dễ hiểu theo đúng các mẫu biểu quy định.
- o Các chứng từ kế toán được sắp xếp gọn gàng, khoa học, dễ tìm, đáp ứng tốt yêu cầu công tác kiểm tra, kiểm toán.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011 do Công ty TNHH Ersnt & Young (Việt Nam) thực hiện với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của CSF, cụ thể như sau:

- o Doanh thu thực hiện: 934.908.453.485 đồng
- o Giá vốn hàng bán: 756.845.768.711 đồng
- o Tổng lợi nhuận trước thuế: 106.515.576.281 đồng

Trong đó:

- o Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh: 106.270.758.179 đồng
- o Lợi nhuận khác: 244.818.102 đồng
- o Lợi nhuận sau thuế: 82.491.704.355 đồng
- o Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS): 3.923 đồng/cổ phần

Một số chỉ tiêu tài chính (thời điểm 31/12/2011) đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của CSF được thể hiện ở bảng sau:

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2011
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	33,12%
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	66,88%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	55,39%
4	Nguồn vốn Chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	44,61%
6	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	0,92 lần
7	Khả năng thanh toán nhanh	0,40 lần

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2011
8	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên Doanh thu thuần	11,39%
9	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	8,82%
10	Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế trên Tổng tài sản	12,18%
11	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản	9,43%
12	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn cổ phần	35,88%

• **Ghi chú:**

Qua các chỉ tiêu tài chính nêu trên với 3 chỉ tiêu cơ bản là:

- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là; 0,92 lần < 1 phản ánh tình hình tài chính công ty bình thường.(gần =1). Nguyên nhân do nợ dài hạn đến hạn trả tăng để trả nợ cho dự án Trảng Bàng 1 và tăng nợ chậm trả nguyên vật liệu và mua tài sản cố định cho dự án Trảng Bàng 2 chưa giải ngân (vay). Do vậy, làm cho khả năng thanh toán nợ ngắn hạn năm 2011 <1 và thấp hơn khi so sánh với năm 2010 là 1,45 lần.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn cổ phần là: 35,88% phản ánh tình hình hoạt động kinh doanh có hiệu quả. So với cùng kỳ năm 2010 là 39,70%.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) là: 3.923 đồng/cổ phiếu. So với cùng kỳ năm 2010 (EPS) là: 4.343 đồng/cổ phiếu, giảm 420 đồng/cổ phiếu.

#### **IV. THẨM TRA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2011:**

Theo Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2011 của HĐQT trình ĐHCĐ, Ban kiểm soát đánh giá phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 đảm bảo tuân thủ theo đúng Quy định của pháp luật, Điều lệ của CSF. Trong đó:

##### **1. Chia cổ tức:**

Căn cứ theo nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2011 số 01-11/NQ-ĐHCĐ/TK ngày 26/03/2011 thông qua kế hoạch chia cổ tức năm 2011 không thấp hơn 15% và hình thức chi trả bằng cổ phiếu phát hành mới.

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011, trình HĐQT xem xét và đề xuất mức chia cổ tức năm 2011 để trình Đại hội cổ đông năm 2012 thông qua.

##### **2. Trích lập các quỹ:**

- a) Quỹ khen thưởng, phúc lợi cho toàn công ty: 4.929.560.476 đồng  
b) Quỹ khác: 0 đồng  
**Tổng cộng: 4.929.560.476 đồng**

## **V. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CSF:**

Công tác quản trị là đặc biệt quan trọng đối với CSF, quyết định mọi hoạt động của CSF theo một định hướng xuyên suốt. Chính từ tầm quan trọng đó, trong năm 2011 CSF luôn không ngừng cải tiến, tổ chức quản lý. Trên cơ sở đó, CSF đã xây dựng và hoàn thiện bộ máy điều hành có cơ cấu tổ chức tinh gọn nhưng mang tính linh hoạt để đáp ứng sự gia tăng qui mô trong việc đầu tư chiều sâu cho chi nhánh CSF tại khu công nghiệp Trảng Bàng.

Trên tinh thần nội dung các Nghị quyết ĐHCĐ, Hội đồng Quản trị CSF đã cho tổ chức triển khai thực hiện trong toàn công ty. Khi có những vấn đề quan trọng của CSF phát sinh, Hội đồng quản trị đã cho tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản của tất cả cổ đông có sự giám sát của Ban Kiểm soát nhằm đảm bảo tuân thủ đúng thể thức quy định.

Các phiên họp Hội đồng quản trị trong năm, cụ thể như các cuộc họp của Hội đồng quản trị quý 1, 2, 3, 4 năm 2011) có mời Ban Kiểm soát tham dự.

Nhìn chung, Hội đồng quản trị CSF đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Điều lệ CSF, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị CSF theo đúng pháp luật.

## **VI. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ:**

Trong năm 2011, tình hình kinh tế Việt Nam tiếp tục gặp trở ngại như lạm phát, tỷ giá biến động và lãi suất vay vốn ngân hàng tăng cao.....Những trở ngại này ảnh hưởng không nhỏ đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của CSF. Mặc dù vậy, HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên CSF đã có những nỗ lực rất lớn để đạt được các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh rất khích lệ như phân tích, đánh giá nêu trên.

Trong quá trình hoạt động của CSF, Ban kiểm soát có ghi nhận vấn đề sau :

- ▶ Về công tác tổ chức, quản lý và hoạt động sản xuất kinh doanh;

Trong những năm gần đây và trong thời gian tới, CSF đã và sẽ có sự phát triển về chiều rộng và chiều sâu trong hoạt động, phát triển ra ngoài địa bàn Tp Hồ Chí Minh tạo nên sự phát triển nhảy vọt theo bội số, cụ thể là thành lập Chi nhánh CSF tại khu công nghiệp Trảng Bàng – Tỉnh Tây Ninh, lãnh đạo CSF cũng đã có chính sách cũng như giải pháp để cải thiện và tăng cường công tác tổ chức, quản lý (như phần trên trong báo cáo BKS đã có phân tích “Về công tác điều hành sản xuất – kinh doanh của Ban Tổng giám đốc CSF, “Về các chế độ, chính sách cho người lao động CSF” và “Công tác quản lý của Hội đồng quản trị CSF”). Tuy nhiên, kính đề nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc hoàn thiện thêm chiến lược, củng cố thêm về chính sách thu nhập phù hợp nhằm tránh sự biến động về lao động, xây dựng lòng tin cho nhân viên gắn bó cùng CSF phát triển bền vững. Đồng thời, Ban Tổng giám đốc cần xây dựng chính sách đào tạo phù hợp mang tính khả thi, khuyến khích đội ngũ CSF không ngừng nâng cao kỹ năng lao động, tạo dựng một đội ngũ giỏi kỹ năng, uy tín và tâm huyết để công hiến nhiều hơn vào sự phát triển bền vững của CSF.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình ĐHCĐ trong cuộc họp thường niên 2012. Nhân đây, Ban kiểm soát cũng xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các

phòng ban và bộ phận của CSF đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian qua.

Trân trọng kính chào.

Tp.HCM, ngày 29/03/2012

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

**(đã ký)**

**NGUYỄN TỰ LỰC**